

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN&PTNT-KHTC

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2024

V/v tham gia ý kiến thẩm định hồ sơ đề nghị gia hạn thời gian hoàn thành hồ sơ thuê đất và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng Hệ thống cấp nước sạch cho thị trấn huyện Hậu Lộc và một số xã lân cận tại xã Cầu Lộc, xã Lộc Tân và thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc.

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thanh Hóa.

Nhận được Văn bản số 5849/SKHĐT-ĐTDN ngày 29/8/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc đề nghị phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị gia hạn thời gian hoàn thành hồ sơ thuê đất và điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng Hệ thống cấp nước sạch cho thị trấn huyện Hậu Lộc và một số xã lân cận tại xã Cầu Lộc, xã Lộc Tân và thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc; sau khi nghiên cứu hồ sơ, trên cơ sở kết quả kiểm tra thực địa và ý kiến tham gia của Chi cục Thủy lợi tại Văn bản số 852/CCTL-QLCT ngày 06/9/2024; theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT tham gia ý kiến như sau:

1. Thông tin về dự án và đề nghị của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại số 7 TH

Dự án Hệ thống cấp nước sạch cho thị trấn huyện Hậu Lộc và một số xã lân cận tại xã Cầu Lộc, xã Lộc Tân và thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc do Công ty cổ phần xây dựng và thương mại số 7 TH làm chủ đầu tư (sau đây gọi là "Công ty") được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2087/QĐ-UBND ngày 03/6/2019; điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 4430/QĐ-UBND ngày 19/10/2020; theo đó, dự án khởi công xây dựng từ Quý I/2021, hoàn thành, đi vào hoạt động Quý II/2022. Tuy nhiên, theo báo cáo của Công ty, do gặp phải một số khó khăn, vướng mắc; vì vậy, Công ty đề nghị một số nội dung sau:

- Nội dung số 1: Do việc hoàn thành thủ tục cho thuê đất của dự án gặp khó khăn; vì vậy, Công ty đề nghị điều chỉnh thời gian hoàn thành, đi vào hoạt động của dự án từ "Quý II/2022" thành "Sau 3 tháng hoàn thành thủ tục cho thuê đất"

- Nội dung số 2: Để phù hợp với nhu cầu đầu tư, xây dựng, sản xuất, kinh doanh nhằm đảm bảo phát huy tối đa quy mô, công suất dự án để đem lại hiệu quả về kinh tế cũng như chất lượng sản phẩm cho người dân; Công ty đề nghị điều chỉnh một phần quy mô công suất dự án đã được quy định tại gạch đầu

dòng thứ 3, Khoản 6, Điều 1 Quyết định số 2087/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 từ “*Cum công trình đầu mới 03 thị trấn Hậu Lộc: Trạm bơm cấp 1 (diện tích xây dựng khoảng 29,6 m²), trạm biến thế (22,7 m²), nhà làm việc 02 tầng (350,1 m²), trạm bơm cấp 2 (50,3 m²), nhà để xe (17,3 m²), nhà clo (9,1 m²), bể lắng lọc (169,4 m²), bể thành phẩm (180,9 m²), bể lắng thải (17,9 m²), nhà để xe (204,1 m²) và các công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật khác*” **thành** “*Cum công trình đầu mới 03 thị trấn Hậu Lộc: Trạm bơm cấp 1 (diện tích xây dựng khoảng 42,3 m²), nhà làm việc 02 tầng (190,7 m²), trạm bơm cấp 2 (63,4 m²), nhà clo (16,5 m²), nhà để xe khách (15,8 m²), nhà để xe nội bộ (167,2 m²), bể lắng lọc (134,9 m²), bể thành phẩm 1 (188,5 m²), bể thành phẩm 2 (188,5 m²), bể lắng thải (223 m²) và các công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật khác*”.

- Nội dung số 3: Để phù hợp với hiện trạng sử dụng đất của dự án; Công ty đề nghị điều chỉnh một phần phạm vi dự án đã được quy định tại gạch đầu dòng thứ 3, Khoản 8, Điều 1 Quyết định số 2087/QĐ-UBND ngày 03/6/2019 từ “*Tại thị trấn Hậu Lộc (diện tích khoảng 3.529,5 m²): Phạm vi của khu đất được xác định tại thửa số 316 - Tờ số 2d, bản đồ địa chính thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc đo vẽ năm 1999, tỷ lệ 1/1000*” **thành** “*Tại thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc diện tích khoảng 3.319 m², diện tích chính thức sẽ theo quy hoạch chi tiết hoặc tổng mặt bằng xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Phạm vi của khu đất được xác định là một phần các thửa số 316, 28a, 86 và một phần đất giao thông - Tờ bản đồ số 2d, bản đồ địa chính thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, đo vẽ năm 1999, tỷ lệ 1/1000*”.

2. Ý kiến của Sở Nông nghiệp và PTNT

- Đối với nội dung số 1: Nội dung đề nghị điều chỉnh của Công ty liên quan đến những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoàn thành thủ tục cho thuê đất; do đó, không thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở Nông nghiệp và PTNT. Vì vậy, đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ ý kiến của cơ quan chuyên môn có liên quan và các quy định của pháp luật hiện hành để xem xét, tham mưu.

- Đối với nội dung số 2 và nội dung số 3: Khoản 3, Điều 41 Luật Đầu tư năm 2020 quy định: “*Nhà đầu tư có dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư phải thực hiện thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây: (1) Thay đổi mục tiêu; bổ sung mục tiêu dự án; (2) Thay đổi quy mô diện tích sử dụng đất trên 10% hoặc trên 30 ha, thay đổi địa điểm đầu tư; (3) Thay đổi tổng vốn đầu tư từ 20% trở lên làm thay đổi quy mô dự án; (4) Kéo dài tiến độ thực hiện; (5) Điều chỉnh thời hạn hoạt động của dự án đầu tư; (6) Thay đổi công nghệ đã được thẩm định; (7) Thay đổi nhà đầu tư*”.

Các nội dung đề nghị nêu trên của Công ty không thuộc đối tượng phải thực hiện thủ tục chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định nêu trên. Vì vậy, Sở Nông nghiệp và PTNT không thống nhất với đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại số 7 TH.

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Cao Văn Cường